

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST

Ngày 10/01/2023

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tường Vy.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Phạm Văn Thành;

+ Bà Vũ Thị Thuỳ Dương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Trần Thị Hoài Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- ***Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng không tham gia phiên tòa.***

(Theo văn bản số: 185/VKS-DS ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ).

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 349/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Quang T, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đ.

2. Bị đơn: Chị Phan Thị Kỳ K, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đ.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 22/7/2022, bản tự khai, đơn xin giải quyết vắng mặt, đơn xin không hoà giải, biên bản công khai chứng cứ, nguyên đơn là anh Lê Quang T trình bày: trên cơ sở tự nguyện, anh T và chị K đã tiến tới hôn nhân, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã X vào năm 2021. Đây là hôn nhân đầu tiên của cả hai người. Sau quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng trong tính cách và suy nghĩ, vì không thể giải quyết được mâu thuẫn để hàn gắn tình cảm nên cả hai đã ly thân từ ngày 26/6/2022 cho đến nay. Xét thấy hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung đã không còn tồn tại nên anh T yêu cầu được ly hôn với chị K.

Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

* Theo bản tự khai, bị đơn là chị Phan Thị Kỳ K trình bày: chị K thống nhất với lời trình bày của anh T về quá trình tiến tới hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Chị K thừa nhận do mâu thuẫn với mẹ chồng nên chị và anh

T đã ly thân kể từ ngày 26/6/2021 cho đến nay, tuy nhiên chị không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh T vì lý do tôn giáo.

Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

* Viện kiểm sát không tham gia phiên toà nên không phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Quang T có đơn khởi kiện đối với chị Phan Thị Kỳ K yêu cầu ly hôn nên xác định đây là vụ án “Ly hôn” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS), trong đó anh T là nguyên đơn, chị K là bị đơn và có nơi đăng ký thường trú tại huyện Cẩm Mỹ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cẩm Mỹ.

Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 227, Điều 228 của BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quang T và chị Phan Thị Kỳ K đã đăng ký kết hôn và được UBND xã X cấp giấy chứng nhận kết hôn số 33 ngày 27/4/2021, hôn nhân giữa hai người là hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh T nhận thấy: mặc dù anh T và chị K không thống nhất về mâu thuẫn vợ chồng nhưng cả hai đều thừa nhận đã ly thân kể từ ngày 26/6/2022 cho đến nay, chứng tỏ mâu thuẫn giữa hai người là có thật và trầm trọng tới mức đời sống chung không còn tồn tại trên thực tế. Chị K không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh T nhưng không phải xuất phát từ việc muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng để xây dựng hạnh phúc gia đình mà vì lý do tôn giáo; đồng thời anh T có đơn đề nghị không hoà giải chứng tỏ cả anh T và chị K không ai muốn níu kéo hôn nhân. Với nhận định trên, xét yêu cầu ly hôn của anh T là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: không có.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không ai yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: anh Lê Quang T phải nộp án phí theo quy định.

[6] Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ không tham gia phiên toà nên không phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của BLTTDS; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là anh Lê Quang T.

1. Về quan hệ hôn nhân: cho anh Lê Quang T được ly hôn với chị Phan Thị Kỳ K.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không ai yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: anh Lê Quang T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh T đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001447 ngày 15/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ; anh T đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã Xuân Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tường Vy